

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2022/HS-ST**

Ngày: 06/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tô Thị Kim Dung

Bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐH-HSST ngày 31/5/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986; Tên gọi khác: không; HKTT: thôn N, xã LS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Bùi Xuân Qhu, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L (đã chết), mẹ kế Nguyễn Thị K, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: có 5 người, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có. Danh, chỉ bản số 854 lập ngày 07/12/2021 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Tiền án: 02 tiền án:

1. Bản án số 06/2015/HSST ngày 30/01/2015 của TAND huyện Thanh Oai, Hà Nội xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội: “Môi giới mại dâm”. Chấp hành xong hình phạt ngày 17/10/2019, chưa được xóa án tích.

2. Bản án HSST số 170/2020/HSST ngày 17/8/2020 của TAND quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 03/5/2021, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: không;

***Nhân thân:**

1. Bản án số 213/2006/HSST ngày 29/6/2006 của TAND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 2.500.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2007, không rõ khoản thi hành án phí do Chi cục THADS huyện Lương Sơn không có thông tin thi hành án ủy thác;

2. Bản án số 29/2007/HSST ngày 23/5/2007 của TAND huyện Quốc Oai, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 14.200.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2008, không rõ khoản thi hành án phí do Chi cục THADS huyện Lương Sơn không có thông tin thi hành án ủy thác;

3. Bản án số 26/2008/HSST ngày 24/12/2008 của TAND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 8.000.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 11/5/2011, đã nộp xong án phí ngày 29/6/2009.

4. Ngày 04/11/2021 bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình khởi tố bị can và tạm giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- **Người bị hại:** Anh Bùi Xuân Q, sinh năm 1982. HKTT: xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; hiện ở: Phòng trọ số 2, số nhà 23, ngách 4/7 Tổ 4, Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội. *Vắng mặt*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Sầm Văn D, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 2, đường Võ Nguyên Giáp, tiểu khu 12, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. *Vắng mặt*

2. Anh Nguyễn Xuân Kh, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Giếng Êm, xã Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th, sinh năm (SN): 1986 quê ở xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình là đối tượng hình sự mới ra tù. Do không có việc làm, cần tiền ăn tiêu nên Th thường đi tìm cơ hội để trộm cắp tài sản.

Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2021, Th đi xe máy Wave màu xanh, BKS: 28G1-139.34 đi từ Hoà Bình xuống khu vực quận Hà Đông để tìm bạn. Khi đến số 23, ngách 4/7, tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông thấy ở dãy nhà trọ không đóng cổng, các phòng trọ đều đóng cửa và ở góc trong cùng của dãy nhà trọ có 02 xe máy. Thấy vậy, Th đã quay xe đi ra khu vực Nhà nghỉ “Đại Cường”, địa chỉ: tổ 10, phường Phú Lương, quận Hà Đông để xe ở ngoài cửa, sau Th đi bộ quay lại dãy nhà trọ ở số 23, ngách 4/7, tổ 4, phường Phú Lãm để trộm xe máy. Đến nơi, thấy không có ai Th đã vào lấy trộm chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 17B4-308.65 (xe của anh Bùi Xuân Q- SN: 1982, HKTT: xã Hồng Lĩnh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình) dựng ở cuối dãy nhà trọ dắt về gần nhà nghỉ “Đại Cường”. Do không có khóa, Th đã đi xe máy BKS: 28G1-139.34 lên chợ Xóm để tìm thợ sửa khoá xe máy. Khi gặp thợ sửa khóa (không rõ nhân thân), Th nói dối là xe của đưa em bị mất chìa khoá để nhờ họ đi xuống nhà nghỉ “Đại Cường” sửa hộ khoá. Sau khi đánh được chìa khóa (tiền công hết 200.000 đồng), Th mở khoá xe nhưng do còn khóa từ (khóa chống trộm) không mở được nên Th đi tìm thợ sửa khóa khác đến để thay khóa. Sửa xong xe, Th đi xe máy BKS: 28G1-139.34 của mình đến gửi ở Nhà nghỉ 780, địa chỉ: tổ 7, phường Phú Lãm, quận Hà Đông. Sau đó, Th đi xe

máy BKS: 17B4-308.65 về thị trấn Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình vào nhà bạn là Sầm Văn D- SN: 1974, trú tại: Tiểu khu 12, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn để nhờ đi cầm hộ xe. Khi gặp, Th có nói với Dũng là xe của đứa em đang cần tiền. Sau đó, Dũng cùng Th đem xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Xuân Kh- SN: 1988, trú tại: thôn Giếng Êm, Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình cầm cố vay số tiền 7.000.000 đồng. Quá trình đi cầm cố xe Dũng và Th đã ăn tiêu hết 2.000.000 đồng, còn 5.000.000 đồng Dũng đưa lại cho Th. Tối cùng ngày 09/5/2021, Th đi xe bus xuống phường Phú Lãm, quận Hà Đông để lấy xe của mình đi về Lương Sơn- Hoà Bình.

Ngày 09/5/2021, anh Bùi Xuân Q đã có đơn trình báo Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông về việc bị mất trộm xe máy, sau tin báo được chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để giải quyết theo pháp luật.

Ngày 14/5/2021, Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá tài sản bị trộm cắp ở vụ án trên. Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 138/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

“01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS: 17B4-308.65, SK: 630LFZ634407, SM: JP63B1163293 trị giá 25.000.000 đồng”.

Quá trình Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình điều tra vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại huyện Lương Sơn, Nguyễn Văn Th đã khai nhận hành vi trộm cắp xe máy ngày 09/5/2021 tại phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Hà Nội.

Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo chiếc xe máy Honda Airbalde, BKS: 17B4-308.65 là tang vật của vụ trộm cắp tài sản ngày 09/5/2021. Ngày 07/11/2021 anh Nguyễn Xuân Kh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông. Ngày 07/12/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho người bị hại là anh Bùi Xuân Q.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS-HĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Văn Th về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình;

- Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại hồ sơ, xác nhận đã được cơ quan Công an trao trả lại xe máy bị trộm, nay không có yêu cầu gì về dân sự. Về hình sự: đề nghị xét xử nghiêm đối với bị cáo Th theo quy định.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Kh, anh Sầm Văn D vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ vụ án không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền cầm cố xe máy. Không yêu cầu gì về dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông duy trì quyền công tố: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 45 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại xe máy, không có yêu cầu gì khác. Người liên quan anh Nguyễn Xuân Kh không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền cầm cố xe máy, nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28G1-139.34 do Nguyễn Văn Th sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Chiếc xe này hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tỉnh Hoà Bình đang tạm giữ xử lý trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ở huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nên không xem xét xử lý ở vụ án này.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng bị cáo Th thu lời bất chính từ việc cầm cố xe do phạm tội mà có. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BL Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác,

không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về người tham gia tố tụng: Việc vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, do đó việc vắng mặt họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại các điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và định khung hình phạt: Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, kết quả tranh luận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2021, tại khu vực tổ 4, phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Lợi dụng khu dây nhà trọ tại số nhà 23, ngách 4/7, tổ 4, phường Phú Lãm không có người, Nguyễn Văn Th đã len vào dắt trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 17B4-308.65 của anh Bùi Xuân Q định giá có trị giá là **25.000.000 đồng**. Sau đó, Th đem xe về thị trấn Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình nhờ bạn là Sầm Văn D đem cầm cố cho anh Nguyễn Xuân Kh lấy 7.000.000 đồng và ăn tiêu hết. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 3 lần bị xử về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích và 02 tiền án chưa được xóa án tích. Tại bản án số 170/2020/HS-ST ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt Nguyễn Văn Th 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xác định là “tái phạm”, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Hơn nữa bị cáo đã bị xét xử nhiều lần, được cải tạo

giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn liên tục phạm tội, vừa ra tù, đã tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị truy tố định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, nên không tính là tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị trộm cắp đã được thu giữ trả lại cho bị hại. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo yên tâm cải tạo, phấn đấu trở thành công dân có ích.

- Đối với anh Sầm Văn D (người mang xe đi cầm cố hộ Th) và Nguyễn Xuân Kh (người cầm cố xe máy): Quá trình cầm cố và nhận cầm cố anh D và anh Kh không biết chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 17B4-308.65 do Nguyễn Văn Th phạm tội mà có. Nên không có căn cứ để xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với anh Nguyễn Xuân Kh nhận cầm cố xe máy không có giấy tờ xe và không có giấy ủy quyền của chủ sở hữu tài sản, đã vi phạm pháp luật về việc cầm cố tài sản. Do đó, Công an quận Hà Đông đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân Kh theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 11, Nghị định số 167/2021/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 7.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Th nhận từ anh Nguyễn Xuân Kh do cầm cố xe máy trộm cắp, đây là tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội, do đó cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 28G1-139.34 do Nguyễn Văn Th sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Chiếc xe này hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tỉnh Hoà Bình đang tạm giữ xử lý trong vụ án Mua bán trái phép

chất ma túy xảy ra ở huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Nên không xem xét xử lý ở vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là xe máy chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 17B4-308.65, nay không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân Kh không có yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự đối với khoản tiền 7.000.000 đồng cầm cố chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 17B4-308.65 do Th nhờ anh Sầm Văn D mang đến cầm cố, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th **45 (Bốn mươi lăm)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự,

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.000.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn Th thu lời bất chính từ việc phạm tội.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- L- u HS, VP.

Nguyễn Thị Thoa